

PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch: Đồi Đường Kinh Bắc ĐỖ HÀNH KHẢI phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạm Chú: HUYỀN THANH

Kính lễ **Nhất Thiết Trí** (Phật) [Sarva-Jñā]

Ta nghe như vậy. Một thời Phật ở tại nước Xá Vệ rừng cây Kỳ Đà vườn Cấp Cô Độc cùng với các Đại Tỳ Kheo tám ngàn người đầy đủ các vị Bồ Tát ba vạn hai ngàn đầy đủ chánh trí hiểu biết các Pháp rõ ràng. Các vị đó là: Bồ Tát **Quán Tự Tại**, Bồ Tát **Đắc Đại Thế**, Bồ Tát **Di Lạc**, Bồ Tát **Văn Thù Sư Lợi Đồng Chân**, Bồ Tát **Liên Hoa Thắng Tạng**, Bồ Tát **Kim Cang Thủ**, Bồ Tát **Trì Địa**, Bồ Tát **Hư Không Tạng**, Bồ Tát **Trừ Nhất Thiết Chướng**, Bồ Tát **Phổ Hiền**, làm Thượng Thủ (đứng đầu), như vậy ba vạn hai ngàn các vị Bồ Tát. Lại có một vạn Phạm Ma Thiên, Thiện Tra Phạm Ma làm thượng thủ, ngoài ra còn có các loài khác đều đến trong Hội.

Khi đó bốn chúng vây quanh Thánh Tôn, cung kính cúng dường vì muốn nghe Pháp. Lúc đó trong Thiện Pháp đường nơi **Tam thập tam Thiên** có vị Trời tên là **Thiện Trụ** ở trong cung thọ hưởng các điều vui sướng, ca múa hát xướng, vui vẻ dạo chơi. Bỗng nhiên trong đêm có tiếng gọi: “Thiện Trụ! Mạng ông trong 7 ngày nữa sẽ hết, sau đó ở trong cõi Diêm Phù 7 lần vào Địa Ngục, hoặc làm người bần cùng thọ các khổ não”. Thiện Trụ nghe xong hoảng hốt sợ sệt, lông tóc dựng đứng, liền vội đi đến chỗ Thiên Đế Thích Hoàn Nhân, lạy nơi chân Thiên Đế khóc mà thưa rằng: “Thỉnh Thiên Đế thương xót cứu khổ ách cho tôi. Tôi đương thọ hưởng các điều vui sướng cõi Trời, bỗng nhiên có tiếng báo rằng trong 7 ngày nữa sẽ chết, sanh 7 lần nơi cõi Diêm Phù Đề, vào trong Địa Ngục, sau đó làm người bần cùng chịu các điều khổ não. Tôi nay phiền muộn không biết làm sao. Cúi xin Thiên Đế thương xót cứu khổ độ cho tôi”.

Thích Đề Hoàn Nhân nghe như vậy xong, lấy làm kinh ngạc, yên lặng suy xét thấy Thiện Trụ Thiên Tử khi mạng chung phải thọ thân heo, thân heo xong lại làm thân chó, thân chó xong phải thọ thân độc (đười ươi), thân độc xong thọ thân khí, thân khí xong thọ thân rắn, thân rắn xong thọ thân thú (chim hung dữ), thân thú xong thọ thân chim. Trong 7 lần sanh ra đều ăn các thứ dơ ւế. Thích Đề Hoàn Nhân thấy như vậy rồi, lấy làm thương xót. Suy nghĩ không biết kế gì để cứu bạt khổ nạn cho Thiện Trụ, chỉ trừ Đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Bồ Đề, ngoài ra không ai có thể cứu được.

Tức thời Thiên Đế sau đêm, đem các tràng hoa, các thứ hương bột, hương đốt, Thiên y, anh lạc, các thứ trang nghiêm đầy đủ, đến chỗ Phật, đánh lễ chân Phật đi nhiều 7 vòng, tác đại cúng dường xong ngồi ở trước Phật đem các chuyện của Thiện Trụ mà bạch cùng Phật. Khi đó Đức Như Lai trên đánh phóng ra ánh sáng lớn, đủ màu sắc chiếu sáng mười phương các cõi chúng sanh, lại trở về chỗ Phật xoay vòng bên phải xong nhập vào trong miệng Thế Tôn. Đức Phật mỉm cười bảo Thích Đề Hoàn Nhân rằng: “Có **Phật Quán Đảnh Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni** hay diệt tất cả nghiệp chướng, Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca, các khổ não sanh tử, phá đường Địa Ngục, dẫn đến Phật đạo. Thiên Đế! Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni này nếu người được nghe, các ràng buộc sanh tử nghiệp chướng bệnh hoạn khổ não thấy đều tiêu trừ, được quả báo lành, được trí tuệ

mạng, được sanh nơi cõi Phật này đến cõi Phật khác, trong Trời này đến cõi Trời khác cho đến 33 cung Trời thường được túc mạng. Người hay tu trì sống được trăm tuổi, Thân Khẩu Ý trong sạch, tâm thường vui vẻ, các khổ nơi thân tiêu trừ, được các việc lành, Chư Phật nhớ ngó, chư Thiên hộ trì, chư Bồ Tát thương xót hộ niệm. Người trì tụng, các tội Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca và các Ngạ Quỷ thấy đều tiêu sạch không còn dư sót, như hư không. Tất cả cõi Phật, Bồ Tát, Thiên cung, các nhà sang quý thấy đều được thanh tịnh.

Tức thời Thích Đề Hoàn Nhân lại bạch Phật rằng: “Cúi mong Thế Tôn thương xót nhiếp hộ tất cả chúng sanh nói ra Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đảnh Tôn Thắng Đà La Ni”.

Khi đó, Đức Thế Tôn nhận lời Thiên Đế cầu thỉnh nói Đà La Ni rằng:

1_ Nam mô bà đà bà đế, để-lệ lô cát dã, bát-ra để tỳ thủy sắt tra dạ, bột đà dạ (Quy mệnh Tam Giới Thánh Tôn Thắng Giác)

2_ Đát điệt tha

3_ Ô mâu

4_ Tỳ du đà dạ, ma ma (họ tên người thọ trì. Ở đây tự xưng tên họ...)

5_ Đa mạn đa bá bà sa, phục cự la noa, dà để, dà ha na tỏa bà bà, thuận đề

6_ A tỳ sắt giả-da, tổ già đa, bà giả na, mật-lật đa, tỳ sán kế

7_ A ha la, a ha la

8_ Thâu đà dạ, thâu đà dạ

10_ Đà dà na, tỳ thuận đề

11_ Ô sắt-ni sa, tỳ xà dạ, thuận đề

12_ Sa ha sa-ra, ra thấp-nhĩ tam thất địa đề

13_ Tát ra-bà đa tha dà đa, địa sắt-xá na, địa sắt-xĩ đề

14_ A địa-ri bạt xà ra ca dạ, tăng ha đa na, thuận đề

15_ Tát ra-bá bá ra noa, tỳ thuận đề

16_ Bát-ra dạ nễ dạ đa bà dạ

17_ A dụ, thuận đề

18_ Sa ma da, địa sắt-xĩ đề

19_ Ma nễ, ma nễ, ma ma nễ

20_ Đa tha đa, bồ đà câu tri, bả rị thuận đề

21_ Tỳ sa-phổ tra bột địa , thuận đề

22_ Xà dạ, xà dạ

23_ Tỳ xà dạ, tỳ xà dạ

24_ Sa-ma ra, sa-ma ra

25_ Bột đà, địa sắt-xĩ đa, thuận đề

26_ Bạt xà-lê, bạt xà-la yết la-bệ

27_ Bạt xà-lam bà bá đồ, ma ma (Họ tên người thọ trì. Ở đây xưng tên họ...)

28_ Ma ha da na, bát ra bà ca dạ, tỳ thuận đề

29_ Tát ra-bá dà để, bả rị thuận đề

30_ Tát ra-bá đa đa đa, sa ma thú-a sa, địa sắt-xĩ đề

31_ Bột đà dạ, bột đà dạ

32_ Tỳ bồ đà dạ

33_ Sa mạn đa, bả rị thuận đề

34_ Tát ra bá đa tha dà đa, địa sắt-tra na , địa sắt-xĩ đề

35_ Sa ha

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

NAMO BHAGAVATE TRAILOKYA PRATIVISIṢṬAYA

न ह्रियं उं विभवेय मम

TADYATHĀ: OM _ VIŚODHAYA MAMA (Xung họ tên)

समन्तवस्समं सुगता गतं गतं सुसुव विमुक्तं

SAMANTA AVABHĀSA SPHARAṆA GATI GAHĀNA SVABHĀVA

VIŚUDDHE

अभिषिम्ब सुगता वचनं सुसुव न पके

ABHIṢIMCA SUGATA VACANA AMṚTA ABHIṢAIKAI

अहारा अहारा

ĀHARA ĀHARA

अयुः सन्धाराणि

ĀYUḤ SANDHĀRAṆI

शोधया शोधया

ŚODHAYA ŚODHAYA

गगनं विमुक्तं

GAGANA VIŚUDDHE

उष्णिषा विजया विमुक्तं

UṢNĪṢA-VIJAYA VIŚUDDHE

सहस्रं रास्मिं ससुदिति

SAHASRA RAŚMI SAMSUDĪTI

सर्वं तथगतं अधिष्ठानं अधिष्ठितं

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE

ध्रुव

A DHR

वज्रकायं सन्धतानं सुमुक्तं

VAJRA-KĀYA SAMHATANA ŚUDDHE

सर्ववर्णं विमुक्तं

SARVA-AVARAṆA VIŚUDDHE

अयुः सुमुक्तं

ĀYUḤ ŚUDDHE

समयाधिष्ठितं

SAMAYA ADHIṢṬITE

मणि मणि महामणि

MAṆI MAṆI MAHĀ-MANI

तथाता भूता कोटि परिमुक्तं

TATHĀTĀ-BHŪTA-KOṬI PARIŚUDDHE

विस्फुटा बुद्धि सुमुक्तं

VISPHUṬA BUDDHI ŚUDDHE

जया जया

JAYA JAYA

विजया विजया

VIJAYA VIJAYA

स्मरा स्मरा

SMARA SMARA

बुद्ध्याधिष्ठितं सुमुक्तं

BUDDHA ADHIṢṬITA ŚUDDHE

वज्रि वज्रगर्भे

VAJRĪ VAJRA-GARBHE

वज्रं भवतु

VAJRĀṂ BHAVATU

मम

MAMA (Xưng họ tên...)

महायाना प्रबुधाय विमुद्धे

MAHĀ-YĀNA PRABHĀ-KĀYA VIŚUDDHE

सर्व गति परिमुद्धे

SARVA-GATI PARISUDDHE

सर्व तथगत सम अधिष्ठे

SARVA TATHĀGATA-SAMA ŚVASA ADHIṢṬITE

बुद्ध्या बुद्ध्या विबुद्ध्या

BUDDHYA BUDDHYA VIBUDDHYA

समं परिमुद्धे

SAMANTA PARISUDDHE

सर्व तथगत अधिष्ठाना अधिष्ठिते स्वहा

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬĀNA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

Thiên Đế! **Thanh Tịnh Chư Thú Phật Đánh Tôn Thắng Đà La Ni** này tịnh các tội chướng, trừ các ác thú, 88 cu chi trăm ngàn hằng hà sa Chư Phật đều nói ra, tự giữ gìn và khen ngợi. Tất cả Như Lai đều ẩn khả, vì muốn trừ tất cả các ác thú, tất cả Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca, các loại tội ác khiến chìm đắm trong biển khổ, thọ các bệnh độc khiến được giải thoát. Vì muốn cho kẻ đoản mạng bạc phước, hạ tiện, nô tì, giặc cướp, các ác nghiệp chúng sanh bị đọa vào Địa Ngục mất bản tâm quay về đường chánh, nói Đà La Ni này trong cõi Diêm Phù Đề tịnh trừ các tội chướng, khiến được giải thoát.

Thiên Đế! Ông nên trì Đà La Ni này nói cho Thiện Trụ Thiên Tử và các chúng sanh trong cõi Diêm Phù, các chư Thiên, Thiên Tử, các loài hàm thức, khen ngợi, đọc tụng, suy nghĩ, nhớ niệm, cung kính cúng dường, thọ trì tu hành. Ta nay đem Đà La Ni này giao cho ông giữ gìn, ông nên thọ trì. Người nghe được Đà La Ni này trong trăm ngàn kiếp các tội chướng thấy đều thanh tịnh, không đọa Địa Ngục, không sanh vào hành Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca, Ngạ Quỷ, Ác thú; không thọ các thân A Tu La, La Sát, Dạ Xoa, Bồ Đon Na, Ca Tra Bồ Đon Na, Quỷ thần, cho đến chó, lừa, chim, cầm thú, muỗi mòng, rắn độc, các loài đi bằng bụng, các loài trùng kiến nhỏ nhít cũng không thọ. Cùng ở chỗ của Chư Phật; hoặc sanh vào giòng Bồ Tát, Bà La Môn, Đại Sát Đế Lợi, đại tánh cư sĩ, đại gia, do lực Đà La Ni này mà được sanh, cho đến ngồi nơi Bồ Đề thành Chánh Đẳng Chánh Giác.

Thiên Đế! Thanh Tịnh Chư Thú Tôn Thắng Đà La Ni oai thần rộng lớn đầy đủ công đức, có sức lực mạnh mẽ, hay cho đại cát tường, như Nhật tạng Ma ni châu xen chiếu lẫn nhau, không cầu tịnh như hư không, để ở nơi nào nơi đó tức sáng sủa, nơi để Đà La Ni này oai thần cũng như vậy. Người trì Đà La Ni này không bị các tội chướng làm nhiễm, sạch sẽ vắng lặng, thanh tịnh không như như vàng ròng Diêm Phù Đàn. Người viết chép, tu tập, thọ trì, cúng dường Đà La Ni nên biết nơi đó các Địa Ngục, ác thú, tội chướng thấy đều thanh tịnh. Viết chép Đà La Ni này an trí trên ngọn phượng, trên cây, trên núi cao, hoặc trên lầu các, chỗ cao hoặc trong phù đồ. Nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Thiện nam tử, Thiện như nơn ...v...v... được

thấy phướng gần gũi, hoặc hình bóng ngã vào gió thổi qua phướng, các bụi dính vào thân đều tiêu các tội chướng, không còn bị đọa vào Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca, Nga Quỷ, A Tu La, các ác thú, thường được Chư Phật, Như Lai thọ ký, được bắt thối chuyển cho đến chứng được Chánh Đẳng Chánh Giác. Dùng các thứ hương hoa, tràng phan, tán cái, anh lạc các thứ trang nghiêm đầy đủ cúng dường rộng lớn, ở nơi ngã tư đường tạo Tháp an trí Đà La Ni này hành đạo lễ bái, nên biết người này là Đại Bồ Tát là Pháp tử của Phật, là Tháp Xá Lợi thường trụ”.

Khi ấy Diêm La Pháp Vương trong đêm đi đến chỗ Phật dùng các món hoa Trời, các thứ hương, tạp hương, thiêu hương, Thiên y, anh lạc cúng dường nhiều Phật 7 vòng, lễ nơi chân Phật và bạch Phật rằng: “Con chịu ân Phật mà không biết ân, nay vì muốn báo ân Phật ủng hộ tất cả, xin nguyện phụng sự sức oai lực, sức công quả to lớn của Đà La Ni này đóng bít cửa Địa Ngục tịnh các ác thú”.

Khi đó Tứ Thiên Vương nhiều Phật ba vòng rồi đến trước Phật bạch rằng: “Cúi mong Thánh Tôn nói Pháp tu hành Đà La Ni này”.

Phật bảo: “Tứ Thiên Vương! Hãy lắng nghe. Ta nay sẽ nói. Nếu có người đoan mạng cầu sống lâu, nên ở tháng Bạch nguyệt ngày rằm, mặc quần áo mới sạch, thọ tám trai giới, tụng Đà La Ni này 1.000 biến, các chướng bệnh thảy đều trừ diệt, được sống lâu, được đại an lạc, giải thoát các khổ Địa Ngục, Súc sanh, ác thú ...v...v... cho đến các loài súc sanh, các ác thú được nghe Đà La Ni này, về su không còn thọ thân trong ác thú nữa, các bệnh lở loét thảy đều tiêu tan, thanh tịnh các thú. Sau khi mạng chung, được sanh về các cõi Phật; sanh trong hoa sen không vào bào thai, thường biết túc mạng. Nếu có chúng sanh bị các tội nghiệp, sanh khi chết sanh vào ác thú, nên dùng Đà La Ni chú đất 21 biến, tán rải nơi thân chúng, hoặc là Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma Lô Ca, Nga Quỷ, A Tỳ Địa Ngục, cầm thú, côn trùng, đều được bỏ thân khổ não sanh lên cõi Trời, hưởng các điều vui sướng. Nếu ngày ngày tụng Đà La Ni 21 biến, tội tiêu, phước tăng, mọi người cung kính, sau khi chết được sanh về Cực lạc. Nếu thường niệm Đà La Ni này, sau khi chết được sanh về các cõi Tịnh, từ cõi Phật này qua cõi Phật khác, ở trong các cõi Phật có hào quang rộng lớn, được các Phật thọ ký cho đến chứng Đại Niết Bàn.

Người tu Đà La Ni này nên lập Đàn vuông bốn mặt bằng phẳng, rải các hoa sạch, thiêu các hương thơm, gói phải sát đất, hồ quý, một lòng niệm 10 phương Chư Phật, chấp tay để nơi tâm, hai ngón trỏ hai ngón cái co lại an trong lòng bàn tay, đọc sa độ tụng Đà La Ni này 108 biến, tức như cúng dường thừa sự 88 cu chi hằng hà sa na do tha trăm ngàn Chư Phật, như Phật cúng dường mà làm cúng dường, lại cúng dường Tứ Đại Thiên Vương, tất cả đều khen là Chơn Phật tử, dùng Đại Bồ Đề trang nghiêm tâm, được Trí Vô ngại. Phạm người muốn tụng niệm Đà La Ni này, nên chí tâm như Pháp kết ấn, chấp 10 ngón tay lại như trên, đây là Pháp tu hành Đà La Ni”.

Phật bảo Đế Thích Hoàn Nhân: “Thiên Đế! Ông nên đem Pháp này cứu vớt chúng sanh nơi Địa Ngục và các khổ não nơi ác thú, tịnh các nghiệp khiến được sống lâu, ông hãy lui về trao Đà La Ni này cho Thiện Trụ Thiên Tử, qua 7 ngày ông hãy cùng Thiện Trụ đến đây gặp Ta”.

Thích Đề Hoàn Nhân nghe lời Phật dạy trở về cung Trời đem Tôn Thắng Phật Đảnh Đà La Ni trao lại cho Thiện Trụ Thiên Tử. Thiện Trụ thọ xong tu hành Pháp cúng dường sáu ngày sáu đêm, đến ngày thứ bảy, các ác nghiệp đều được giải thoát, được sống lâu, ở tại cõi Trời hưởng phước, hớn hở vui mừng mà nói lớn rằng: “A hồ Phật đà da, a hồ Đạt ma da, a hồ Tăng già da, a hồ Đà La Ni cứu bạt tất cả khổ nạn cho chúng sanh, nay con đã được giải thoát các khổ ác thú”.

Bảy giờ Thích Đề Hoàn Nhân cùng quyến thuộc vây quanh dẫn Thiện Trụ Thiên Tử đem các món hương hoa, thiêu hương, đồ hương, tràng phan, tán cái, y phục, anh lạc, cỡi xe báu Trời trang nghiêm đến chỗ tác đại cúng dường, nhiều Phật vạn vòng, xong, ở trước Phật nghe tán Phật rồi ngồi một bên nghe Phật nói Pháp. Phật duỗi cánh tay phải màu vàng, an ủi Thiện Trụ Thiên Tử và thọ ký cho.

PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH
HẾT

Hiệu chỉnh xong vào ngày 11/05/2014